

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 14/6/2023.

V/v: “Tranh chấp ly hôn và nuôi
con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Oanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Đỗ Trọng Tuấn**

2. Bà **Trần Vĩnh Hạnh**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Châu**— Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 14 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 50/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2023 về việc “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 267/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Thanh N**, sinh năm 199*

Địa chỉ: Số *, tổ *, khu vực Th, phường Th, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Phước T**, sinh năm 199*

Địa chỉ thường trú: Ấp M1, xã T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ tạm trú: Số *, tổ *, khu vực *, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ. (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 10/10/2022 và quá trình giải quyết, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh N trình bày và yêu cầu như sau:

Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện yêu thương, có tổ chức lễ cưới, đến ngày 13/7/20** đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Th, quận B, TP. Cần Thơ. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, đến đầu năm 2022 trở lại đây, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn kéo dài, quan điểm sống bất

đồng, cảm thấy cuộc hôn nhân không thể tiếp tục duy trì, nguyên đơn đã dẫn con về nhà mẹ ruột sống và ly thân từ đó đến nay.

- Về hôn nhân: Nguyên đơn xin được ly hôn với bị đơn.

- Về con chung: Anh, chị có một con chung là Nguyễn Phước T, sinh ngày 14/6/20** (nam) do nguyên đơn đang trực tiếp nuôi, khi ly hôn nguyên đơn yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến trưởng thành và không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Trường hợp phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

Theo bản tự khai ngày 25/5/2023 của bị đơn trình bày như sau:

Thông nhất với lời trình bày của nguyên đơn về quá trình hôn nhân. Quá trình chung sống và có đăng ký kết hôn ngày 13/7/20** tại UBND phường Th, quận B, thành phố Cần Thơ, lúc đầu hạnh phúc về sau này thì anh, chị phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống gia đình, thường xuyên cãi nhau nên mất hạnh phúc. Anh, chị đã ly thân hơn một năm nay.

- Về hôn nhân: Bị đơn đồng ý ly hôn với nguyên đơn.

- Về con chung: Anh, chị có một con chung là Nguyễn Phước T, sinh ngày 14/6/20** (nam) do nguyên đơn đang trực tiếp nuôi, khi ly hôn bị đơn đồng ý giao con chung cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng con đến trưởng thành và không cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Trường hợp phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

Tại phiên tòa,

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị Thanh N và anh Nguyễn Phước T tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn ngày 13 tháng 7 năm 20** nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và điều chỉnh. Quá trình chung sống, có phát sinh mâu thuẫn nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn và nuôi con nên quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp ly hôn và nuôi con”. Do bị đơn có nơi cư trú tại khu vực *, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành

phố Cần Thơ theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2] Xét quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn và bị đơn chung sống và có đăng ký kết hôn ngày 13 tháng 7 năm 20** tại Ủy ban nhân dân phường Th, quận B, thành phố Cần Thơ đúng quy định pháp luật. Vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống gia đình, thường bất hòa về tình cảm, thường xuyên cự cãi nhau, vợ chồng đã ly thân nhau từ đầu năm 2022 đến nay, trong thời gian ly thân anh chị không còn quan tâm chăm sóc đến nhau và không còn tình cảm với nhau nữa nên nguyên đơn yêu cầu ly hôn với bị đơn.

Theo bản tự khai ngày 25/5/2023 bị đơn trình bày đồng ý ly hôn với nguyên đơn nhưng khi Tòa án đã triệu tập để các đương sự dự phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhằm động viên các đương sự đoàn tụ thì bị đơn vắng mặt nên Tòa án không động viên được, nguyên đơn đã về nhà cha mẹ ruột sống từ đầu năm 2022 đến nay mà không cùng với bị đơn lo vun vén để tạo dựng hạnh phúc gia đình, mâu thuẫn giữa vợ chồng của các đương sự đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân cũng không đạt được. Do đó Hội đồng xét xử cho ly hôn giữa nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về con chung: Anh, chị có một con chung là Nguyễn Phước T, sinh ngày 14/6/20** (nam) do nguyên đơn đang trực tiếp nuôi, khi ly hôn nguyên đơn yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến trưởng thành, không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con chung. Tại bản tự khai ngày 25/5/2023 bị đơn cũng đồng ý giao con cho nguyên đơn trực tiếp nuôi đến trưởng thành, không cấp dưỡng nuôi con chung.

Căn cứ khoản 2 và khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình quy định:

“...2. Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con...”

3. Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con.”

Căn cứ quy định trên thì cần phải được cân nhắc, đánh giá đầy đủ các quyền lợi của con chung anh, chị, để bảo đảm việc học tập, giáo dục để phát triển lành mạnh về thể chất, tinh thần, trí tuệ, đạo đức trở thành người con hiếu thảo của gia đình, công dân tốt cho xã hội. Xét về điều kiện kinh tế thì anh, chị đều trong độ tuổi lao động ai cũng có khả năng tạo ra thu nhập để nuôi con. Xét điều kiện nuôi con thì cháu Nguyễn Phước T, sinh ngày 14/6/20** tính đến nay đã tròn * tuổi và đang trực tiếp sống với nguyên đơn

và tại bản tự khai bị đơn cũng đồng ý giao con cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành. Do đó giao cháu T cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng, là tốt cho cháu và phù hợp với quy định của pháp luật.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung, nguyên đơn không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con chung. Xét đây là sự tự nguyện của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Người không trực tiếp nuôi con vẫn có quyền thăm nom con, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng nuôi con theo các Điều 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

[5] Về án phí hôn nhân sơ thẩm nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Quyền kháng cáo của các đương sự được thực hiện theo quy định tại các Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều:

- Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147 Điều 227, Điều 235, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 51, 56; 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 107 và Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Thanh N ly hôn với anh Nguyễn Phước T.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phước T, sinh ngày 14/6/20** (nam) cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành. Không buộc bị đơn cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con vẫn có quyền thăm nom con, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng nuôi con. Vì lợi ích của

con chung, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002053 ngày 09/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- Chi cục THADS Q. Bình Thủy;
- TAND TP. Cần Thơ;
- UBND phường Thới An Đông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Oanh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

.....

.....

Nguyễn Thị Oanh